

Số: /KH-SKHCN

Sơn La, ngày 17 tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026–2035”

Thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 03/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Sơn La; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Kế hoạch triển khai Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026–2035”.

##### 2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ phải bảo đảm bám sát nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ; bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả và tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

#### II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch được thực hiện theo định hướng đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số, công nghệ số (trong đó có trí tuệ nhân tạo và mạng xã hội) nhằm đổi mới phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao khả năng tiếp cận và tương tác của người dân trên môi trường số.

##### 1. Ban hành và triển khai Kế hoạch của Sở

- Nội dung:

+ Chủ trì tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Sở; tổ chức quán triệt, triển khai đến các phòng, đơn vị trực thuộc.

+ Ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; thực hiện báo cáo định kỳ trên môi trường điện tử, bảo đảm kịp thời, chính xác.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyển đổi số.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Kế hoạch được ban hành; các hoạt động triển khai, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- Thời gian thực hiện: Quý I – 2026 và duy trì trong giai đoạn.

## **2. Triển khai các hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong phong trào “học tập số”**

- Nội dung:

+ Tổ chức triển khai các hoạt động chuyển đổi số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình, nền tảng “học tập số”.

+ Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác, sử dụng nền tảng số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyển đổi số.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Hỗ trợ ĐMST và CDS, các sở, ngành liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được hướng dẫn, triển khai và lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 – 2035.

## **3. Nghiên cứu, hướng dẫn ứng dụng các công nghệ số, trong đó có trí tuệ nhân tạo, hỗ trợ người dân tra cứu, tìm hiểu pháp luật trên môi trường số**

- Nội dung:

+ Nghiên cứu, đề xuất và hướng dẫn ứng dụng các công nghệ số, trong đó có trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo phục vụ tra cứu, hỏi – đáp pháp luật.

+ Xây dựng, cung cấp tài liệu hướng dẫn, giải pháp hỗ trợ người dân tiếp cận, tìm hiểu pháp luật trên môi trường số một cách thuận tiện, dễ sử dụng.

+ Khuyến khích triển khai các công cụ tìm kiếm, hệ thống thông tin hỗ trợ tra cứu pháp luật phù hợp với điều kiện địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Hỗ trợ ĐMST và CDS

- Đơn vị phối hợp: Phòng Chuyên đổi số và các đơn vị liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn; các giải pháp, công cụ hỗ trợ tra cứu pháp luật trên môi trường số.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026, thực hiện thường xuyên.

#### **4. Phối hợp hỗ trợ triển khai các nhóm cộng đồng pháp luật trên nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook) phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại bản, xã**

- Nội dung:
  - + Phối hợp hỗ trợ triển khai các nhóm cộng đồng pháp luật trên nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook...) tại thôn, bản, xã nhằm phổ biến, trao đổi, giải đáp thông tin pháp luật.
  - + Tăng cường tương tác hai chiều giữa cơ quan nhà nước và người dân thông qua các nền tảng số.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyên đổi số.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Hỗ trợ ĐMST và CDS, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.
- Kết quả/sản phẩm: Các nhóm, kênh cộng đồng pháp luật trên nền tảng số được hình thành, duy trì và hoạt động hiệu quả.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 – 2035.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Chuyên đổi số** là đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ với UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) theo qui định (định kì 6 tháng và hàng năm).

**2. Trung tâm Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo và Chuyên đổi số** tham gia hỗ trợ kỹ thuật, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

**3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035” thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và chuyên

đôi số. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Tập thể lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, CDS.B

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Doan**